

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Phương án chủ động phòng, chống, ứng phó tình trạng ngập lụt do mưa lớn, triều cường và xả lũ trên địa bàn Thành phố**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 16 tháng 9 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước;*

*Căn cứ Quyết định số 59/2011/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn Thành phố;*

*Theo đề nghị của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tại Công văn số 13/TTr-PCTT ngày 19 tháng 02 năm 2021.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án chủ động phòng, chống, ứng phó tình trạng ngập lụt do mưa lớn, triều cường và xả lũ trên địa bàn Thành phố.

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3356/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Phương án chủ động phòng, chống, ứng phó tình trạng ngập lụt do mưa lớn, triều cường và xả lũ trên địa bàn Thành phố.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Quốc gia UPSCTT và TKCN;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Tổng cục PCTT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Đài KTTV khu vực Nam Bộ;
- Chi cục PCTT miền Nam;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN TP;
- VPUB: các PCVP;
- Các phòng CV;
- Lưu: VT, (KT/Tr) D. 50

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Hoan**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## PHƯƠNG ÁN

**Chủ động phòng, chống, ứng phó tình trạng ngập lụt  
do mưa lớn, triều cường và xả lũ trên địa bàn Thành phố**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~811~~ /QĐ-UBND  
ngày ~~12~~ tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

### Phần I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### Điều 1. Mục đích

Chủ động phòng, chống để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại khi xảy ra ngập lụt do mưa lớn, triều cường kết hợp xả lũ nhằm bảo vệ an toàn tính mạng người dân, bảo vệ tài sản, công trình, cơ sở sản xuất của nhân dân, doanh nghiệp và Nhà nước góp phần ổn định xã hội, tiếp tục duy trì, phát triển sản xuất, kinh doanh và đảm bảo an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội.

#### Điều 2. Yêu cầu

1. Tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và “ba sẵn sàng” (phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả) trong quá trình tổ chức thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả tình trạng ngập lụt do mưa lớn, triều cường và xả lũ ngay tại cơ sở.

2. Người dân cần tuân thủ các mệnh lệnh, chỉ dẫn của chính quyền, cơ quan chức năng khi xảy ra ngập lụt; đồng thời, tham gia phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả ngập lụt cùng với chính quyền, cơ quan chức năng.

### Phần II BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

#### Điều 3. Giai đoạn phòng, chống ngập lụt

##### 1. Thực hiện kịp thời dự báo, cảnh báo

a) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố thường xuyên cập nhật, bổ sung hoàn thiện bản đồ cảnh báo các vị trí xung yếu và địa điểm an toàn di dời dân trên địa bàn Thành phố để xác định thời điểm, khu vực và phạm vi, quy mô ảnh hưởng gây ngập, sẵn sàng các địa điểm di dời dân đến nơi tạm cư an toàn.



b) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố liên hệ chặt chẽ với Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ để thường xuyên cập nhật thông tin tình hình thời tiết, khí tượng, thủy văn trong khu vực và Thành phố, phát đi các dự báo, cảnh báo trước ít nhất 05 ngày đối với triều cường đến các địa phương, đơn vị để thông tin cho người dân trên địa bàn Thành phố.

*(Đính kèm Phụ lục I).*

c) Khi có dự báo mưa lớn diện rộng (tổng lượng mưa đạt trên 50mm trong 24 giờ) và đỉnh triều cường (mức nước đo tại trạm Phú An) vượt mức báo động II (từ 1,50 m trở lên), xả lũ của hồ Dầu Tiếng  $\geq 200 \text{ m}^3/\text{s}$ , Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố phối hợp với Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật Thành phố (trực thuộc Sở Xây dựng) xác định các khu vực sẽ bị ảnh hưởng ngập để thông tin cảnh báo đến các cơ quan, đơn vị và Nhân dân biết nhằm chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống, ứng phó.

2. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, quán triệt phương châm chủ động phòng, chống ngập lụt

a) Các cơ quan thông tin đại chúng kịp thời cập nhật và thông tin đầy đủ các dự báo, cảnh báo về tình hình thời tiết, khí tượng, thủy văn, tình hình xả lũ cùng những nội dung khuyến cáo, hướng dẫn của cơ quan chức năng về các biện pháp phòng, chống để các cơ quan, đơn vị, Nhân dân biết và chủ động thực hiện.

b) Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn trực tiếp quản lý địa bàn phải luôn quán triệt phương châm “bốn tại chỗ” trong giai đoạn phòng, chống ngay tại cơ sở để có kế hoạch tổ chức tốt công tác kiểm tra thực địa trước mùa mưa lũ. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các phương án, biện pháp chủ động phòng, chống của địa phương đến các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn để sẵn sàng thích ứng, tránh tình trạng bị động, lúng túng hoặc bất ổn, hoang mang khi đối phó, xử lý tình huống ngập lụt kéo dài trên diện rộng.

3. Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống hiệu quả

a) Trước mùa mưa, triều cường (từ tháng 01 đến tháng 6 hằng năm)

- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện: tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sửa chữa, nâng cấp và gia cố các công trình phòng, chống ngập lụt, cống ngăn triều, bờ bao, tiêu thoát nước. Tổ chức nạo vét, khai thông hệ thống kênh, mương, cống tiêu thoát nước trên địa bàn theo kế hoạch ngay từ đầu năm. Lực lượng quản lý đô thị nhân dân tiến hành tổng kiểm tra toàn bộ hệ thống bờ bao, đê bao trên địa bàn Thành phố để kịp thời phát hiện các vị trí xung yếu, chủ động tiến hành xử lý, gia cố nhằm đảm bảo an toàn trước mùa mưa, triều cường. Chủ động kiểm tra rà soát, xác định bổ sung các khu vực xung yếu cần phải sơ tán, di dời dân, các địa điểm tạm cư an toàn để tiếp nhận số dân được dự kiến sẽ sơ tán, di dời trong thời gian xảy ra ngập lụt, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

- Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các chủ đầu tư dự án chuyên ngành trực thuộc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án công trình thủy lợi, tiêu thoát nước trọng điểm, đảm bảo thực hiện đúng các biện pháp thi công đã được phê duyệt. Trực tiếp chỉ đạo các đơn vị trực thuộc nạo vét thông thoáng các công rãnh, kênh, rạch tiêu thoát nước; duy tu, sửa chữa các công trình hạ tầng, các công trình ngầm đã xuống cấp, hư hỏng; sửa chữa thay mới các biển báo ngập lụt.

- Các cấp, các ngành tiến hành kiểm tra và yêu cầu các đơn vị, chủ sở hữu sửa chữa, nâng cấp, gia cố an toàn các kho tàng, công trình xuống cấp, công trình ngầm; đồng thời, rà soát, bổ sung phương án, biện pháp chống ngập khi xảy ra sự cố, đặc biệt là công tác tổ chức huy động lực lượng, hiệp đồng trung dụng các phương tiện, trang thiết bị. Thực hiện chế độ báo tri định kỳ các phương tiện, trang thiết bị hiện có để đảm bảo công tác vận hành phục vụ việc ứng phó tình trạng ngập lụt được kịp thời, hiệu quả.

- Các cấp, các ngành khẩn trương chuẩn bị kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện, vật tư tại chỗ của đơn vị, địa phương mình, nắm chắc các phương tiện, trang thiết bị hiện có do các đơn vị trực thuộc quản lý và các phương tiện, trang thiết bị trung dụng trong Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để kịp thời huy động ứng cứu khi cần thiết.

#### b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy

- Khi có thông tin dự báo mưa vừa (từ 16 đến 50 mm) đến mưa to tại khu vực Thành phố kết hợp với triều cường báo động II (1,50 m) trở lên: Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn trọng điểm thuộc các khu vực trũng thấp, ven sông thực hiện chỉ đạo và chuẩn bị công tác phòng, chống, ứng phó theo phương án.

- Khi có thông tin mưa to đến mưa rất to tại khu vực Thành phố kết hợp với triều cường báo động cấp III (1,60 m) trở lên và xả lũ ở thượng nguồn:

+ Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, các sở, ngành, đơn vị Thành phố, các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố thực hiện chỉ đạo và triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó theo phương án. Trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các địa bàn trọng điểm tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống, ứng phó.

+ Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố chủ động liên hệ với Công ty TNHH Một thành viên Khai thác Thủy lợi Dầu Tiếng - Phước Hòa để tham mưu việc điều tiết, vận hành tích xả nước hợp lý đảm bảo mục tiêu vừa an toàn đập, vừa giảm thiểu thiệt hại cho khu vực hạ du.

+ Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn tập trung chỉ đạo, chuẩn bị huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng cho việc ứng phó theo phương án.



- Khi dự báo mưa rất to, triều cường vượt mức báo động III (1,60 m) và xả lũ ở thượng nguồn: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trực tiếp chỉ đạo và triển khai khẩn cấp các biện pháp huy động tổng hợp các nguồn lực trên địa bàn Thành phố để thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó theo phương án. Chủ động làm việc trực tiếp với các đơn vị chủ quản của các hồ chứa thượng nguồn, đặc biệt là hồ Dầu Tiếng để tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc điều tiết, tích xả nước hợp lý đảm bảo mục tiêu vừa an toàn đập, vừa giảm thiểu thiệt hại cho khu vực hạ du theo Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai.

c) Đối với người dân

- Khu vực nội thành:

+ Thường xuyên theo dõi tình hình dự báo, cảnh báo, hướng dẫn của cơ quan chức năng để tự thực hiện các biện pháp phòng, tránh, không đi vào khu vực ngập sâu, nguy hiểm.

+ Chủ động dự trữ nước sạch, lương thực, thực phẩm cần thiết, thuốc chữa bệnh thông thường để sử dụng.

+ Quản lý trẻ em, chăm sóc người già, người bệnh, người tàn tật (nếu có) an toàn.

+ Kiểm tra an toàn các thiết bị điện, hàng hóa, vật tư; sắp xếp giấy tờ, đồ đạc và tài sản ở những nơi cao ráo.

+ Ghi nhớ số tổng đài cứu hộ, cứu nạn 114; cung cấp thông tin về tình trạng ngập lụt tại khu vực sinh sống cho cơ quan chức năng và chính quyền địa phương để được trợ giúp, ứng cứu kịp thời.

- Vùng ven và ngoại thành:

+ Chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm cần thiết, nước sạch, thuốc chữa bệnh thông thường để sử dụng.

+ Khẩn trương thu hoạch trước các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản đã đến thời vụ, bảo vệ, di chuyển vật nuôi, gia súc, gia cầm đến khu vực an toàn.

+ Kiểm tra an toàn các thiết bị điện, hàng hóa, vật tư; sắp xếp giấy tờ, đồ đạc và tài sản ở những nơi cao ráo.

+ Chấp hành lệnh sơ tán, di dời của chính quyền địa phương đến nơi tạm cư an toàn, không bị ngập lụt.

+ Phải tự giác thực hiện mặc áo phao khi đi trên các phương tiện giao thông thủy; hạn chế tối đa việc sử dụng phương tiện có tải trọng nhỏ di chuyển trên sông vào những lúc triều cường dâng cao, nước chảy mạnh, tránh đi vào vùng nước xoáy tại các ngã ba sông, rạch.

+ Ghi nhớ số tổng đài cứu nạn, cứu hộ 114; cung cấp thông tin về tình trạng ngập lụt tại khu vực sinh sống cho cơ quan chức năng và chính quyền địa phương để được trợ giúp, ứng cứu kịp thời.

d) Đối với các cơ quan, đơn vị, công ty, xí nghiệp, bệnh viện, trường học...

- Kiểm tra an toàn các thiết bị điện, di dời, kê cao thiết bị, vật tư, hàng hóa, hóa chất, vật dụng... đảm bảo an toàn khi xảy ra ngập lụt.

- Tổ chức lực lượng bảo vệ tài sản.

#### **Điều 4. Giai đoạn ứng phó ngập lụt**

##### 1. Đối với cơ quan chức năng

a) Các cấp, các ngành chuyển sang trạng thái chủ động ứng phó

- Sẵn sàng điều chỉnh linh hoạt kế hoạch, phương án ứng phó với ngập lụt trong bối cảnh Thành phố đang có dịch bệnh lây lan phải cách ly chống dịch phù hợp theo hướng phát huy tối đa phương châm “4 tại chỗ” để ứng phó kịp thời, hiệu quả trong tình hình hỗ trợ từ bên ngoài gặp nhiều hạn chế. Đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh an toàn cho các thành viên tham gia Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của địa phương, đơn vị mình trong trường hợp phải tập trung chỉ đạo hoặc đi kiểm tra hiện trường cũng như đảm bảo an toàn cho các lực lượng được huy động tham gia công tác ứng phó, khắc phục hậu quả ngập lụt.

- Sẵn sàng phương án phòng dịch cho người dân sơ tán phòng, tránh ngập lụt khi Thành phố đang xảy ra dịch bệnh lây lan trong cộng đồng; trong đó, tập trung các nội dung như: cập nhật phương án sơ tán dân theo hướng tăng cường sơ tán tại chỗ, hạn chế sơ tán tập trung; chuẩn bị trang thiết bị, máy móc cần thiết để phát hiện những người có nguy cơ lây nhiễm, giúp cho việc khoanh vùng dập dịch nhanh chóng; sẵn sàng phương án huy động lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu, dụng cụ, trang thiết bị, thuốc men, hóa chất, chất khử trùng cho các địa điểm sơ tán dân, các khu cách ly tập trung, các bệnh viện; lập danh sách các lực lượng phải huy động để ứng phó ngập lụt trong trường hợp dịch bệnh có khả năng diễn biến phức tạp, đặc biệt là lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cơ sở.

b) Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách; lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn trực tiếp xuống các khu vực xung yếu để kiểm tra và chỉ đạo triển khai công tác ứng phó ngập lụt.

c) Tổ chức trực ban 24/24 giờ để nắm chắc diễn biến tình hình mưa lớn, triều cường, xả lũ và triển khai các phương án ứng phó của địa phương, đơn vị mình.



d) Một số nhiệm vụ cụ thể của các sở, ngành, đơn vị

- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện xác định các khu vực bị cô lập, ngập sâu để tập trung huy động lực lượng, phương tiện, vật tư chi viện đúng mức cho quận - huyện, phường - xã - thị trấn để xử lý tình huống giảm thiểu ngập lụt, sơ tán, di dời, cứu trợ khẩn cấp.

- Bộ Tư lệnh Thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, Công an Thành phố, Sở Giao thông vận tải, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố, Thành Đoàn phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư lệnh Quân khu 7, các đơn vị Thành phố và chính quyền địa phương trọng điểm triển khai lực lượng, phương tiện (xe tải, xe buýt, ca nô, tàu, thuyền, xuồng...) tổ chức sơ tán, di dời dân và tài sản của Nhân dân tại các khu vực ngập sâu, bị chia cắt đến nơi tạm cư, trợ giúp Nhân dân đi lại an toàn. Tổ chức trực ban nghiêm túc, tiếp nhận mọi thông tin do người dân cung cấp thông qua tổng đài 114 để triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra ngập lụt kịp thời, hiệu quả, đặc biệt là tại các khu vực bị ngập sâu.

- Sở Xây dựng (Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật), Công ty TNHH MTV Thoát nước đô thị Thành phố, Công an Thành phố (Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ), Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ Thủy lợi Thành phố triển khai lực lượng, vận hành trạm bơm, máy bơm (cố định, cơ động) để bơm chống ngập tại các khu vực bị ngập sâu, chú trọng đến các công trình ngầm, khu dân cư tập trung, bệnh viện, trường học, chợ, kho tàng... để tập trung xử lý.

- Sở Công Thương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Hội Chữ thập đỏ Thành phố trợ giúp, cung ứng hàng hóa, chất đốt, lương thực, thực phẩm thiết yếu... cho người dân phải sơ tán, di dời tránh ngập, cứu trợ Nhân dân vùng ngập sâu, không để người dân thiếu đói. Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố (Saigon Co-op) tổ chức các chợ tạm và xe bán hàng lưu động (bình ổn giá) tại các vùng ngập sâu, chia cắt để phục vụ nhu cầu sinh hoạt thiết yếu hàng ngày của người dân.

- Tổng Công ty Cấp nước Thành phố - TNHH Một thành viên đảm bảo nguồn nước sạch phục vụ cho những vùng bị ngập lụt, chia cắt.

- Tổng Công ty Điện lực Thành phố - TNHH kịp thời cắt điện tại những nơi bị ngập sâu; bảo vệ hệ thống truyền tải điện, trạm biến thế, hướng dẫn việc sử dụng điện an toàn trong tình trạng ngập nước; đồng thời, xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, bố trí máy phát điện dự phòng để đảm bảo điện sinh hoạt cho khu vực ảnh hưởng.

- Sở Giao thông vận tải, Công an Thành phố, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố triển khai lực lượng phân luồng, điều tiết, hướng dẫn giao thông, nhất là các tuyến đường huyết mạch của Thành phố; cấm biển cảnh báo tại các khu vực, tuyến đường nguy hiểm, bị ngập sâu để người dân biết và hạn chế đi lại. Huy động và cung ứng phương tiện vận tải để vận chuyển người, hàng



hóa qua các khu vực nguy hiểm, ra khỏi vùng ngập sâu, bị chia cắt được an toàn, đảm bảo giao thông huyết mạch tại các tuyến đường quan trọng, cửa ngõ ra vào Thành phố, duy trì hiệu quả công tác chỉ đạo, chỉ huy, điều hành thông suốt từ Thành phố đến các quận - huyện, phường - xã - thị trấn, phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ xã hội, cung ứng các dịch vụ cần thiết cho khu vực bị ngập lụt, chia cắt.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố (Phòng Cảnh sát môi trường) kiểm tra, xử lý bảo đảm an toàn, không để phát tán nguồn ô nhiễm, chất độc hại (hóa chất, xăng dầu, rác thải...) ra môi trường khi xảy ra ngập lụt.

- Sở Xây dựng phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện triển khai thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra, xử lý đảm bảo an toàn công trình, nhà ở, chung cư cũ, xuống cấp, nhất là những công trình ngầm, công trình có dấu hiệu nứt, lún, nghiêng do bị ngập lụt; chỉ đạo thực hiện thu dọn kịp thời cây xanh ngã, đổ do mưa lớn gây ra.

- Công an Thành phố, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của Nhân dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng tình hình ngập lụt để trộm cắp, cướp giật.

- Sở Y tế (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố), Hội Chữ thập đỏ Thành phố: rà soát, điều chỉnh linh hoạt kế hoạch, phương án ứng phó ngập lụt cho phù hợp với tình hình thực tế trong điều kiện có dịch bệnh; sẵn sàng phương án huy động dụng cụ, trang thiết bị, thuốc men, hóa chất khử trùng, khẩu trang y tế... cho các địa điểm sơ tán dân, các khu vực cách ly, các bệnh viện; sẵn sàng lực lượng và có biện pháp đảm bảo an toàn cho lực lượng được huy động. Không để xảy ra gián đoạn, bị động trong quá trình vừa phải ứng phó ngập lụt vừa phải đảm bảo an toàn về dịch bệnh.

- Sở Giáo dục và Đào tạo khảo sát tình hình ngập lụt, chia cắt để thông báo quyết định cho học sinh nghỉ học kịp thời.

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn Thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, bảo vệ đường dây viễn thông an toàn khi xảy ra ngập lụt. Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, Công an Thành phố và các doanh nghiệp viễn thông đóng trên địa bàn Thành phố tổ chức kiểm tra, giám sát và đôn đốc triển khai thực hiện quy trình định vị thuê bao di động phục vụ cứu nạn, cứu hộ cho Nhân dân trên địa bàn Thành phố.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo:

+ Chi cục Kiểm lâm kiểm tra, bắt buộc các chủ trại, cơ sở nuôi động vật hoang dã hung dữ (cá sấu, gấu...) thực hiện phương án gia cố chuồng, trại đảm bảo an toàn hoặc di chuyển đến nơi an toàn, không để động vật nuôi sống chuồng khi ngập lụt gây nguy hiểm cho cộng đồng.

+ Chi cục Thủy sản chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phối hợp di dời dân, cứu nạn, cứu hộ; khuyến cáo nhân dân gia cố bờ ao, lồng bè nuôi thủy sản; thu mẫu kiểm tra môi trường nước, kịp thời thông báo các kết quả quan trắc, khuyến cáo các biện pháp kỹ thuật để nhân dân chủ động trong nuôi trồng thủy sản.

- Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói Nhân dân Thành phố và các cơ quan báo chí kịp thời thông tin và cảnh báo tình hình mưa lớn, triều cường, tình trạng ngập lụt tại các khu vực, tuyến đường, thông báo hướng dẫn giao thông của cơ quan chức năng để các tổ chức, Nhân dân biết và chủ động tự phòng, tránh và ứng phó.

đ) Nhiệm vụ cụ thể của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn

- Chủ động phối hợp với lực lượng vũ trang, lực lượng chi viện, hỗ trợ của cấp trên và huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ tổ chức cứu nạn, cứu hộ; chủ động sơ tán, di dời dân ở các khu vực ngập sâu, bị chia cắt đến nơi tạm cư an toàn đã được xác định, đảm bảo cung cấp các dịch vụ hậu cần trước hết là lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch, thuốc men, chăm sóc sức khỏe cho người dân, vệ sinh môi trường, phòng dịch, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

- Chỉ đạo các Bệnh viện, Trung tâm Y tế quận - huyện, Trạm Y tế các phường - xã - thị trấn huy động lực lượng y - bác sỹ tại chỗ, phương tiện, thiết bị, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân.

- Chỉ đạo lực lượng xung kích phòng chống thiên tai ở cơ sở:

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị điều tiết phân luồng giao thông đối với các tuyến đường bị ngập lụt; hỗ trợ người và các phương tiện giao thông khi xảy ra sự cố.

+ Tham gia hỗ trợ các cơ quan, đơn vị ứng trực tại các vị trí xung yếu, các vị trí ngập cục bộ, các tuyến đường bị ngập sâu, đặc biệt là đối với các vị trí công thoát nước không có tấm lưới chắn rác, hồ ga không có nắp hoặc bị hư hỏng.

- Chuẩn bị nhiên liệu, huy động máy bơm nước cơ động của các cơ quan, đơn vị và cá nhân trên địa bàn Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quận - huyện, phường - xã - thị trấn để thực hiện bơm chống ngập lụt.

- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện có bờ bao loại nhỏ ngăn triều (huyện Củ Chi, huyện Hóc Môn, Quận 12, quận Bình Thạnh, huyện Bình Chánh ...): huy động và bố trí lực lượng Quản lý đê nhân dân, lực lượng xung kích phòng chống thiên tai túc trực tại các khu vực xung yếu, chuẩn bị sẵn sàng các loại vật tư (cừ tràm, bao tải cát - đất, vĩ tre, lưới B40, sắt neo...) và dụng cụ, phương tiện cần thiết để thực hiện gia cố ngay các đoạn bờ bao xung yếu, khắc phục các đoạn bờ bao bị bể, tràn, không để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân.



## 2. Đối với người dân

a) Thường xuyên theo dõi thông tin, hướng dẫn của cơ quan chức năng, chính quyền địa phương trên phương tiện truyền thông. Chú ý quản lý, chăm sóc trẻ em, người già, người bệnh, người tàn tật an toàn khi nhà ở và khu vực xung quanh nhà ở bị ngập.

b) Cẩn thận khi đi qua những khu vực ngập nước, kể cả những khu vực quen thuộc, chỉ đi qua khi chắc chắn không có nguy hiểm và có các lực lượng, phương tiện hỗ trợ.

c) Tuân theo biển báo nguy hiểm hoặc hướng dẫn của những người có trách nhiệm.

d) Không cố cứu vớt tài sản bị nước cuốn trôi, đặc biệt ở ven sông, rạch lớn.

đ) Ngắt nguồn điện bị ngập nước, cẩn thận kiểm tra khi sử dụng lại đồ điện sau khi bị ngập nước; không tiếp xúc với nguồn điện khi đang ướt hoặc đang đứng dưới nước.

e) Sử dụng nước sạch tiết kiệm, phòng khi thiếu nước sạch trong thời gian bị ngập lụt kéo dài.

g) Ghi nhớ số tổng đài cứu nạn, cứu hộ 114; cung cấp thông tin về tình trạng ngập lụt tại khu vực sinh sống cho cơ quan chức năng và chính quyền địa phương để được trợ giúp, ứng cứu kịp thời.

h) Chủ động cho con em nghỉ học khi thấy không an toàn.

i) Chủ động tham gia công tác khắc phục hậu quả ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, xử lý môi trường, thực hiện nghiêm túc các quy định, hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh trong tình huống đã hết ngập lụt nhưng vẫn còn dịch bệnh.

## 3. Đối với các cơ quan, đơn vị, công ty, xí nghiệp, bệnh viện, trường học...

a) Di dời thiết bị, hàng hóa, hóa chất, vật dụng... đến nơi an toàn.

b) Tạm ngừng sản xuất, hoạt động khi xảy ra ngập sâu, bị cô lập.

c) Bảo vệ tài sản, phòng ngừa các đối tượng xấu lợi dụng ngập lụt để trộm cắp, cướp giật.

d) Chủ động cho học sinh, sinh viên nghỉ học khi xảy ra ngập sâu, nguy hiểm.

đ) Cung cấp kịp thời tình hình thiệt hại cho các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương.

## **Điều 5. Giai đoạn khắc phục**

1. Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các công việc sau

a) Đưa người dân sơ tán, di dời về nơi ở cũ an toàn, trật tự.

b) Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho Nhân dân.



c) Tổ chức lực lượng xung kích phòng chống thiên tai, tình nguyện giúp Nhân dân khắc phục hậu quả, bảo vệ trật tự và tài sản của Nhân dân trong khu vực bị ngập lụt.

d) Đảm bảo giao thông thông suốt, sửa chữa đường sá, trường học, bệnh viện, công sở, nhà ở, các công trình bị hư hỏng..., tổ chức tiêu độc, khử trùng vệ sinh môi trường, phòng dịch không để dịch bệnh bùng phát, lây lan.

đ) Tổ chức thông kê, đánh giá thiệt hại theo đúng quy định và báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp trên.

2. Sở Y tế (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố), Hội Chữ thập đỏ Thành phố huy động lực lượng y - bác sĩ, các đội cấp cứu, phương tiện, thiết bị để cứu thương, điều trị bệnh nhân, phòng các bệnh thường mắc phải do ngập lụt gây ra.

3. Tổng Công ty Điện lực Thành phố - TNHH đảm bảo an toàn mạng lưới điện, huy động lực lượng và các phương tiện, thiết bị để khôi phục đường dây tải điện bị hư hỏng trong thời gian sớm nhất.

4. Sở Công thương tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, nâng giá, nhất là lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch, vật liệu xây dựng, nhiên liệu, chất đốt; chỉ đạo các công ty thương mại, siêu thị tổ chức bán hàng lưu động (bình ổn giá) để cung cấp đầy đủ các mặt hàng nhu yếu phẩm cho Nhân dân.

5. Căn cứ vào mức độ thiệt hại, nhu cầu cứu trợ và chế độ, chính sách; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn quyết định sử dụng dự phòng ngân sách cấp mình để xử lý nhu cầu khẩn cấp cho việc khắc phục hậu quả do do mưa lớn, triều cường và xả lũ gây ra.

Trường hợp dự phòng ngân sách địa phương đã sử dụng nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu; Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tổng hợp báo cáo Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét hỗ trợ.

### **Phần III**

## **LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ DỰ KIẾN HUY ĐỘNG**

### **Điều 6. Lực lượng**

Lực lượng dự kiến huy động từ các sở, ngành, đơn vị Thành phố đến quận - huyện, phường - xã - thị trấn tham gia công tác ứng phó tình trạng ngập lụt do mưa lớn, triều cường và xả lũ trên địa bàn Thành phố đảm bảo gần 30.000 người. Trong đó, lực lượng nòng cốt của Thành phố là 4.240 người; lực lượng

của quận - huyện là 9.356 người và lực lượng của các xã - phường - thị trấn là 16.020 người. Tùy theo tình hình diễn biến của mưa lớn, triều cường, xả lũ và mức độ ảnh hưởng ngập lụt, thiệt hại xảy ra ở từng khu vực, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu.

*(Đính kèm Phụ lục II).*

#### **Điều 7. Phương tiện, trang thiết bị**

Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động để ứng phó với tình trạng ngập lụt gồm có phương tiện, trang thiết bị cơ động, chi viện của các sở, ngành, đơn vị Thành phố và phương tiện, trang thiết bị tại chỗ của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện.

*(Đính kèm Phụ lục III).*

### **Phần IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 8.** Thực hiện cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện trực tiếp chỉ huy, điều hành, phân công các lực lượng có mặt trên địa bàn mình quản lý trong quá trình ứng phó với ngập lụt do triều cường, mưa lớn và xả lũ. Căn cứ phương án này, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện khẩn trương xây dựng phương án chi tiết phòng, chống, ứng phó tình trạng ngập lụt do mưa lớn, triều cường và xả lũ xảy ra trên địa bàn mình quản lý. Đồng thời, chỉ đạo các phường - xã - thị trấn cụ thể hóa các biện pháp thực hiện trên từng địa bàn dân cư để chủ động triển khai thực hiện.

**Điều 9.** Khi xảy ra ngập lụt trên diện rộng, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, triển khai biện pháp huy động lực lượng của Bộ Tư lệnh Thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, Công an Thành phố, Thành Đoàn, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố, Công ty TNHH Một thành viên Thoát nước đô thị Thành phố, Công ty TNHH Một thành viên Quản lý khai thác dịch vụ Thủy lợi Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn để thực hiện các yêu cầu trên.

**Điều 10.** Các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện ưu tiên bố trí kinh phí hàng năm để đầu tư đúng mức cho công tác phòng, chống ngập lụt. Trong chỉ đạo, điều hành ứng phó cần tập trung lực lượng, phương tiện ứng cứu hiệu quả các địa bàn bị ngập lụt sâu, khu vực ven sông, ven biển, các khu dân cư bị chia cắt, cô lập để tránh xảy ra thiệt hại về người, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản; tổ chức khoanh vùng, xử lý ô nhiễm môi trường ngay từ lúc phát sinh.

**Điều 11.** Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn thực hiện theo nhiệm vụ và địa bàn được phân công phụ trách. Khi ngập lụt xảy ra tại các khu vực liên quan đến địa bàn lân cận thì phải phối hợp, hỗ trợ với nhau để cùng ứng phó và khắc phục đạt hiệu quả.

**Điều 12.** Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Phương án này được phổ biến đến tận phường - xã - thị trấn; thông tin rộng rãi đến Nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (địa chỉ: <http://www.phongchonglutbaotphcm.gov.vn> - mục “Phương án”)./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**





**Phụ lục I**  
**CÁC KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM CẦN TẬP TRUNG PHÒNG, CHỐNG,**  
**ỨNG PHÓ KHI XẢY RA MƯA LỚN KÉO DÀI, TRIỀU CƯỜNG, XẢ LỬ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **811** /QĐ-UBND  
ngày **12** tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

| STT | QUẬN - HUYỆN      | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |   |
|-----|-------------------|--------------------|---|
|     |                   | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN  |
| 1   | Thành phố Thủ Đức | 44                 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Phường Thảo Điền: khu vực bờ sông Sài Gòn - hẻm 16 đường Nguyễn Văn Hương, Khu phố 4;</li><li>- Phường An Khánh: khu vực bờ sông Sài Gòn thuộc Khu phố 2;</li><li>- Phường An Lợi Đông;</li><li>- Phường Thủ Thiêm: khu vực ven sông Sài Gòn - tổ 45 Khu phố 3; khu vực ven sông Sài Gòn - tổ 60 Khu phố 3; khu vực ven sông Sài Gòn - tổ 79 Khu phố 6;</li><li>- Phường An Phú: tổ 16 Khu phố 2; tổ 20 Khu phố 3;</li><li>- Phường Long Bình: khu vực cuối đường Long Sơn, hẻm 38 Đường 10, bến đò Cây Me, cuối Đường 6 - khu vực bến Sạn, bến đò Long Đại;</li><li>- Phường Long Phước: khu phố Long Đại, khu phố Lân Ngoài - dọc tuyến sông Đông Nai, khu phố Trường Khánh - khu vực cuối Đường 12, tổ 33 xóm Hẻm;</li><li>- Phường Linh Đông: khu dân cư Khu phố 7, 8;</li><li>- Phường Tam Phú: khu dân cư Khu phố 1, 2;</li><li>- Phường Hiệp Bình Chánh: khu dân cư Khu phố 1, 2, 6, 8, 9;</li><li>- Phường Hiệp Bình Phước: khu dân cư Khu phố 1, 3, 4, 5, 6;</li><li>- Phường Bình Chiểu: khu dân cư Khu phố 1, 2;</li><li>- Phường Tam Bình: khu dân cư Khu phố 4, 5;</li><li>- Phường Trường Thọ: khu dân cư Khu phố 1, 2, 8, 9;</li><li>- Phường Linh Tây: khu dân cư Khu phố 4;</li><li>- Phường Linh Xuân: khu dân cư Khu phố 1, 4, 6;</li><li>- Phường Linh Trung: khu dân cư Khu phố 2.</li></ul> |

| STT | QUẬN - HUYỆN     | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |  |
|-----|------------------|--------------------|--|
|     |                  | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN   |
| 2   | Huyện Hóc Môn    | 5                  | - Xã Nhị Bình: Ấp 3;<br>- Xã Đông Thạnh: khu vực Cầu Bến Đá - Ấp 4; khu vực rạch Cầu Mễnh - Ấp 3; khu vực ven rạch Bà Mai, Bến Lội, Rạch Tra - Ấp 2; khu vực Thới Thuận - Ấp 1.  |
| 3   | Huyện Củ Chi     | 5                  | - Xã Bình Mỹ: Ấp 3, Ấp 5, Ấp 7;<br>- Xã Trung An: ấp An Hòa, ấp Bốn Phú;<br>- Xã Phú Hòa Đông: khu dân cư rạch Nàng Âm, rạch Láng The;<br>- Xã Phú Mỹ Hưng;<br>- Xã An Phú: khu vực ven sông Sài Gòn.  |
| 4   | Huyện Bình Chánh | 9                  | - Xã Bình Hưng: khu dân cư ven rạch Xóm Củi và rạch Bà Lào - Ấp 4, khu dân cư ven rạch Bà Lào - Ấp 4A;<br>- Xã Phong Phú: khu dân cư ven rạch Bà Lào đến rạch Thủ Đảo - Ấp 1, Ấp 4;<br>- Xã Quy Đức: khu dân cư ven sông Cần Giuộc - Ấp 1, Ấp 4;<br>- Xã Đa Phước: khu dân cư ven sông Cần Giuộc - Ấp 2, Ấp 3;<br>- Xã Phạm Văn Hai: khu dân cư ven kênh An Hạ - Ấp 5, Ấp 6, Ấp 7;<br>- Xã Bình Lợi: khu dân cư ven kênh Xáng Ngang - Ấp 1, Ấp 2;<br>- Xã Lê Minh Xuân: khu dân cư ven kênh Xáng Ngang - Ấp 2, Ấp 5;<br>- Xã Tân Nhựt: khu dân cư ven sông chợ Đệm - Ấp 3, Ấp 4. |
| 5   | Huyện Nhà Bè     | 28                 | - Thị trấn Nhà Bè: khu vực vành đai kè Phú Xuân - sông Phú Xuân;<br>- Xã Phú Xuân: khu dân cư hẻm 64, hẻm 2771 (hẻm 869 cũ), hẻm 2829 (hẻm 917 cũ), hẻm 2873 (hẻm 963 cũ) trên tuyến đường Huỳnh Tấn Phát;<br>- Xã Nhơn Đức: khu dân cư khu vực xóm Đáy - Ấp 1, khu dân cư ven sông Long Kiển - Ấp 2, khu dân cư ven rạch Bà Lào - Ấp 4;   |

| STT | QUẬN - HUYỆN    | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |   |
|-----|-----------------|--------------------|---|
|     |                 | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN  |
|     |                 |                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xã Phước Lộc: khu vực Ấp 1, Ấp 2, Ấp 3, Ấp 4 - hai bên bờ sông Phước Lộc, đường Đào Sư Tích, đường Bờ Tây;</li> <li>- Xã Phước Kiển: khu vực Ấp 1, Ấp 4, Ấp 3E - ven rạch Ông Lớn và sông Phước Kiển;</li> <li>- Xã Long Thới: khu dân cư Ấp 1 - hẻm 541, hẻm 590, hẻm 602; Ấp 2 - hẻm 339, hẻm 403, hẻm 455, hẻm 306, hẻm 484, hẻm 274 khu vực Ngã Ba Đình;</li> <li>- Xã Hiệp Phước: khu vực Ấp 1, Ấp 2, Ấp 3, Ấp 4 - hai bên bờ rạch Giồng, rạch Lò, sông Kinh Lộ, sông Soài Rạp, rạch Lò Than.</li> </ul>  |
| 6   | Huyện Cần Giờ   | 33                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xã Long Hòa: khu dân cư ấp Đồng Hòa, ấp Đồng Tranh, ấp Hòa Hiệp, ấp Long Thạnh;</li> <li>- Xã Thạnh An: khu dân cư tổ 1, tổ 2 ấp Thạnh Hoà; khu dân cư từ tổ 32 đến tổ 36 ấp Thạnh Bình;</li> <li>- Xã Bình Khánh: khu dân cư Dơi Mỹ Khánh và Tắc Sông Chà - ấp Bình Mỹ, khu vực sông Lòng Tàu - ấp Bình Trung, khu vực sông Nhà Bè - ấp Bình Trường, khu dân cư ven sông Soài Rạp - ấp Bình Thạnh, khu vực Tắc Tây Đen - ấp Bình Lợi, khu vực kênh Xáng - ấp Bình An, khu vực ven sông Nhà Bè - ấp Bình Thuận, khu vực ven sông Nhà Bè - ấp Bình Phước;</li> <li>- Xã An Thới Đông: khu dân cư ấp An Hòa, ấp An Bình, ấp An Đông, ấp An Nghĩa, ấp Dơi Lầu, ấp rạch Lá;</li> <li>- Xã Tam Thôn Hiệp: khu dân cư ấp An Hòa, ấp An Phước, ấp An Lộc, ấp Trần Hưng Đạo;</li> <li>- Xã Lý Nhơn: khu dân cư Tân Điền, khu dân cư ấp Lý Thái Bửu, ấp Lý Hòa Hiệp;</li> <li>- Thị trấn Cần Thạnh: khu dân cư khu phố Miếu Ba, khu phố Miếu Nhi, khu phố Hưng Thạnh, khu phố Phong Thạnh, khu phố Giồng Ao.</li> </ul> |
| 7   | Quận Bình Thạnh | 22                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 2: khu vực giáp rạch Cầu Bông - từ tổ 1 đến tổ 14 Khu phố 1; tổ 43, 44, 48, 49, 50 Khu phố 2 đến tổ 39, 40, 51, 52, 53 Khu phố 3;</li> <li>- Phường 11: khu vực giáp rạch Lăng - tổ 74 Khu phố 6 đến tổ 86, 87, 106 Khu phố 7;</li> <li>- Phường 12: khu vực giáp rạch Lăng - tổ 24 Khu phố 2;</li> </ul>   |



| STT | QUẬN - HUYỆN | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |   |
|-----|--------------|--------------------|---|
|     |              | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN  |
|     |              |                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 13: khu vực giáp rạch Lãng - tổ 25, 32, 33A Khu phố 2; khu vực giáp sông Sài Gòn - tổ 35 Khu phố 2;</li> <li>- Phường 15: khu vực giáp rạch Cầu Bông - tổ 6, 9, 10 Khu phố 1; tổ 24, 25, 26, 27, 28, 29, 36, 37 Khu phố 2; tổ 71, 72, 76, 77, 79 Khu phố 4;</li> <li>- Phường 19: khu vực giáp rạch Văn Thánh - tổ 31, 32 Khu phố 2;</li> <li>- Phường 21: khu vực giáp rạch Văn Thánh - từ Khu phố 1, 2, 3 đến tổ 1, 2, 3, 5, 16, 17, 29, 31, 34, 45, 50, 52, 53, 55, 56 Khu phố 4;</li> <li>- Phường 22: khu vực giáp rạch Văn Thánh - tổ 1, 3, 8 Khu phố 1; tổ 59 Khu phố 6 đến tổ 65, 77 Khu phố 7;</li> <li>- Phường 24: khu vực giáp rạch Cầu Sơn - tổ 15, 17 Khu phố 2; khu vực giáp rạch Cầu Bông - từ tổ 30, 32, 34, 35 Khu phố 2 đến tổ 37, 38, 50, 55, 58, 61 Khu phố 3; khu vực giáp rạch Bà Láng - tổ 39, 41 Khu phố 3;</li> <li>- Phường 25: khu vực giáp sông Sài Gòn - tổ 11, 12 Khu phố 1; khu vực giáp kênh Thanh Đa - tổ 91, 92, 94, 97 Khu phố 5;</li> <li>- Phường 26: khu vực giáp rạch Cầu Sơn - tổ 2, 4 Khu phố 1; khu vực giáp rạch Bà Láng - tổ 6, 7 Khu phố 1; khu vực giáp rạch Tam Vàm Tắc đến sông Bình Triệu - tổ 30 Khu phố 6;</li> <li>- Phường 27: khu vực giáp rạch nhánh kênh Thanh Đa - tổ 57 Khu phố 5;</li> <li>- Phường 28: khu vực giáp sông Sài Gòn - tổ 23, 25, 26, 27, 30, 31, 32, 33, 34 Khu phố 2 và Khu phố 3; khu vực giáp rạch Cây Bàng - tổ 28, 29 Khu phố 2; khu vực giáp rạch Cầu Công - tổ 24 Khu phố 2; khu vực giáp rạch Ông Ngử - tổ 21 Khu phố 2.</li> </ul> |
| 8   | Quận Gò Vấp  | 20                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 5: Khu phố 7; tổ 61 Khu phố 9; tổ 81 Khu phố 12;</li> <li>- Phường 6: Khu phố 1, 5;</li> <li>- Phường 13: tổ 2, 4, 5, 6 Khu phố 1; tổ 15 Khu phố 2, tổ 19 - 23 Khu phố 3, 4;</li> </ul>   |

| STT | QUẬN - HUYỆN   | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |  |
|-----|----------------|--------------------|--|
|     |                | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN   |
|     |                |                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 14: tổ 1 Khu phố 1; tổ 12 Khu phố 2; tổ 33 Khu phố 5; tổ 41, 42 Khu phố 6; tổ 55 Khu phố 7; tổ 56 Khu phố 8; tổ 62, 63, 65, 66 Khu phố 9; tổ 77, 80, 81 Khu phố 11; tổ 87, 90 Khu phố 12;</li> <li>- Phường 15: tổ 58, 59, 60, 61, 62 Khu phố 8;</li> <li>- Phường 17: tổ 1 đến tổ 7.</li> </ul>   |
| 9   | Quận Bình Tân  | 19                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường An Lạc: Khu phố 1, 2, 3, 4;</li> <li>- Phường An Lạc A: Khu phố 1;</li> <li>- Phường Tân Tạo: Khu phố 1;</li> <li>- Phường Tân Tạo A: Khu phố 1, 2, 6;</li> <li>- Phường Bình Trị Đông A: Khu phố 1, 2, 3, 7, 8, 9;</li> <li>- Phường Bình Trị Đông B: Khu phố 11, 12, 13, 14.</li> </ul>  |
| 10  | Quận Phú Nhuận | 18                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 2: khu dân cư Khu phố 4 - đường Trường Sa đến ven kênh Nhiêu Lộc;</li> <li>- Phường 3: khu dân cư khu vực tổ 11, khu dân cư hẻm 440 Nguyễn Kiệm;</li> <li>- Phường 4: khu dân cư Khu phố 3, 4;</li> <li>- Phường 5: khu dân cư Khu phố 2 - hẻm 56 Thích Quảng Đức;</li> <li>- Phường 7: khu dân cư khu vực tổ 27, 28, 29, 30, 103, 104, 112;</li> <li>- Phường 8: khu dân cư Khu phố 1 - đường Nguyễn Văn Trỗi, Hoàng Văn Thụ, Trương Quốc Dung;</li> <li>- Phường 9: khu vực ngã 3 Hoàng Văn Thụ và Hồ Văn Huê;</li> <li>- Phường 10: khu dân cư Khu phố 1;</li> <li>- Phường 11: chung cư 32 Lê Văn Sĩ, khu vực xung quanh kênh Bao Ngạn;</li> <li>- Phường 13: khu vực xung quanh kênh Nhiêu Lộc Khu phố 3;</li> <li>- Phường 15: tổ 14, 43;</li> <li>- Phường 17: khu dân cư Khu phố 1, 3, 4 - từ Phan Đình Phùng đến Đào Duy Từ đến Trường Sa.</li> </ul> |

| STT | QUẬN - HUYỆN  | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |   |
|-----|---------------|--------------------|---|
|     |               | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN  |
| 11  | Quận Tân Bình | 9                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 6, 7, 8: khu vực đường Lý Thường Kiệt;</li> <li>- Phường 10: đường Đồng Đen, Hồng Lạc;</li> <li>- Phường 11: đoạn cuối Phạm Phú Thứ, đoạn Ca Văn Thỉnh - Phan Sào Nam, Đồng Đen - Bà Cát, Hồng Lạc - Phú Hòa; khu vực Cầu số 1 - kênh Nhiêu Lộc thuộc Liên phường 3, 4, 5;</li> <li>- Phường 14 - khu vực Bà Cát;</li> <li>- Phường 15 - đường Phan Huy Ích.</li> </ul>   |
| 12  | Quận Tân Phú  | 7                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường Tân Sơn Nhì: đường Trương Vĩnh Ký;</li> <li>- Phường Tân Quý: đường Tân Quý - đoạn từ Tân Hương đến Gò Dầu;</li> <li>- Phường Tân Thành: đường Trương Vĩnh Ký.</li> </ul>   |
| 13  | Quận 1        | 49                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường Nguyễn Thái Bình: hẻm 100 Nguyễn Công Trứ, chung cư 35-37 Bến Chương Dương, chung cư 14 Tôn Thất Đạm, chung cư 46-48 Tôn Thất Đạm - Khu phố 1, chung cư 146 Nguyễn Công Trứ, chung cư 47-57 Nguyễn Thái Bình - Khu phố 2, hẻm 95 Phó Đức Chính, hẻm 108 Calmette - Khu phố 3, nhà tập thể 10-12 Yersin, chung cư 281 Nguyễn Công Trứ, hẻm 1 Yersin - Khu phố 4, chung cư 71-73 Calmette, chung cư 284-286 Nguyễn Công Trứ - Khu phố 5, chung cư 61 Trần Hưng Đạo, chung cư 59 Lê Thị Hồng Gấm - Khu phố 6;</li> <li>- Phường Cô Giang: khu dân cư hẻm 329 Trần Hưng Đạo, chung cư Cô Giang, khu dân cư hẻm 233 Bến Chương Dương, khu tạm cư kinh tế mới tại hẻm 42 Trần Đình Xu;</li> <li>- Phường Cầu Kho: khu dân cư Dạ Lữ Viện - các hẻm 42-46 Nguyễn Văn Cừ;</li> <li>- Phường Cầu Ông Lãnh: khu dân cư hẻm 3 Yersin, khu vực chợ Cầu Muối, hẻm 15 Cô Bắc, hẻm 48 Cô Bắc, hẻm 182 Đề Thám;</li> <li>- Phường Nguyễn Cư Trinh: khu dân cư Khu phố 1, 2 đường Trần Đình Xu; khu dân cư Khu phố 3, 4, 5 - tứ giác Nguyễn Cư Trinh, Trần Đình Xu, Nguyễn Trãi, Công Quỳnh; khu dân cư Khu phố 5, 6 - tam giác Phạm Viết Chánh, Nguyễn Cư Trinh, Nguyễn Trãi;</li> </ul> |



| STT | QUẬN - HUYỆN | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |  |
|-----|--------------|--------------------|--|
|     |              | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN   |
|     |              |                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường Tân Định: khu dân cư dọc theo kênh Nhiêu Lộc Thị Nghè từ Khu phố 1 đến Khu phố 6, khu dân cư Khu phố 4, khu dân cư Khu phố 5 hẻm Văn Hiến, khu dân cư Khu phố 6, khu dân cư Khu phố 7, khu dân cư Khu phố 8, khu dân cư Khu phố 9;</li> <li>- Phường Phạm Ngũ Lão: khu dân cư Khu phố 1, 2 hẻm 241 Phạm Ngũ Lão; khu dân cư Khu phố 3 hẻm 120 Trần Hưng Đạo; khu dân cư Khu phố 4 đường Đỗ Quang Đầu; khu dân cư Khu phố 5 hẻm 162 Bùi Thị Xuân, hẻm 282 Công Quỳnh;</li> <li>- Phường Đa Kao: khu dân cư Khu phố 2 dọc kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè, khu dân cư Khu phố 1;</li> <li>- Phường Bến Nghé: cảng Bạch Đằng và dọc tuyến đường giáp ranh sông Sài Gòn, khu dân cư hẻm 5 Nguyễn Trung Ngạn, khu dân cư đường Ngô Văn Năm;</li> <li>- Phường Bến Thành: hẻm 24 Thủ Khoa Huân, hẻm 115 Nguyễn Du, hẻm 58 Trương Định, hẻm 41 Nguyễn Văn Tráng.</li> </ul>                                 |
| 14  | Quận 3       | 43                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 1: cư xá đường sắt Lý Thái Tổ;</li> <li>- Phường 3: số 51/59 Cao Thắng, số 09 Bàn Cờ;</li> <li>- Phường 4: hẻm Nguyễn Đình Chiểu, đường số 4 cư xá Đô Thành;</li> <li>- Phường 5: hẻm 306/33 Nguyễn Đình Chiểu, 328 Nguyễn Đình Chiểu, 406 Nguyễn Thị Minh Khai, 241 Nguyễn Đình Chiểu, 263 Nguyễn Đình Chiểu, hẻm 02 Cao Thắng và đường Nguyễn Sơn Hà, nhà tập thể 456 Nguyễn Thị Minh Khai, nhà tập thể 220 Võ Văn Tần, nhà tập thể 362-364 Võ Văn Tần, chung cư 450 Nguyễn Thị Minh Khai;</li> <li>- Phường 9: chung cư 13C Kỳ Đồng, chung cư 14/12 Kỳ Đồng, chung cư 16/8 Kỳ Đồng, chung cư 86 Nguyễn Thông, hẻm 128 Bà Huyện Thanh Quan, hẻm 85 công hộp rạch Bùng Binh, hẻm 525 Lý Chính Thắng;</li> <li>- Phường 10: nhà tập thể 288 Cách Mạng Tháng Tám và 192 Cách Mạng Tháng Tám;</li> <li>- Phường 11: đường Hoàng Sa dọc kênh Nhiêu Lộc đến Thị Nghè - Khu phố 4, 5, 6;</li> </ul> |

| STT | QUẬN - HUYỆN | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |  |
|-----|--------------|--------------------|--|
|     |              | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN   |
|     |              |                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 12: phía sau Trường Đoàn Thị Điểm;</li> <li>- Phường 13: chung cư lô C Trần Quang Diệu, hẻm 195 Lê Văn Sỹ, hẻm 31/10 Lê Văn Sỹ, hẻm 46 Trần Quang Diệu, dân cư dọc tuyến đường Trường Sa;</li> <li>- Phường 14: hẻm 136 Trần Quang Diệu, dân cư dọc tuyến đường Trường Sa - tiếp giáp quận Phú Nhuận;</li> <li>- Phường Võ Thị Sáu: số 57, 59 Phạm Ngọc Thạch; 67 Phạm Ngọc Thạch, 42 Trần Cao Vân, chung cư 72 Trương Quyền, chung cư 86 Trương Quyền, chung cư 72/8 Trần Quốc Toản, hẻm 47/29 Trần Quốc Toản, nhà tập thể 443 Hai Bà Trưng, hẻm 475/32 Hai Bà Trưng, hẻm 475/50 Hai Bà Trưng.</li> </ul>                               |
| 15  | Quận 4       | 8                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 2: tổ 3 - 7 Khu phố 1; tổ 13, 22 Khu phố 2; tổ 29 Khu phố 3;</li> <li>- Phường 3: tổ 1, 2, 3, 6 Khu phố 1;</li> <li>- Phường 4: tổ 1 Khu phố 1; tổ 5, 7 Khu phố 2; tổ 7, 8, 11, 10, 16 Khu phố 3; tổ 9, 13, 28 tuyến Tôn Thất Thuyết Khu phố 4;</li> <li>- Phường 8: khu vực Trường Vân Đồn và Trường Bến Cảng Khu phố 2;</li> <li>- Phường 10: tuyến đường Vĩnh Khánh;</li> <li>- Phường 15: tuyến đường Tôn Thất Thuyết - Khu phố 2, 3; giao lộ Tôn Thất Thuyết - Tôn Đản;</li> <li>- Phường 16: tuyến đường Tôn Thất Thuyết;</li> <li>- Phường 18: giao lộ Trường Đình Hới - Tôn Thất Thuyết, tuyến đường Tôn Thất Thuyết.</li> </ul> |
| 16  | Quận 5       | 15                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 1: dọc tuyến đường Võ Văn Kiệt, dọc kênh Bến Nghé, kênh Tàu Hủ;</li> <li>- Phường 2: Khu phố 2 - đoạn từ Trần Hưng Đạo đến hẻm 120 đường Trần Bình Trọng, hẻm 58 Lê Hồng Phong đến hẻm 159 Trần Hưng Đạo - Khu phố 4;</li> <li>- Phường 4: khu vực Công viên Âu Lạc - gần mũi tàu vòng xoay Nguyễn Văn Cừ;</li> <li>- Phường 7: khu vực hẻm 90 đường Trần Hưng Đạo;</li> <li>- Phường 9: khu tứ giác đường Trần Nhân Tôn - đường Sư Vạn Hạnh - đường Hùng Vương - hẻm 190 Sư Vạn Hạnh;</li> </ul>  |

| STT | QUẬN - HUYỆN | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |  |
|-----|--------------|--------------------|--|
|     |              | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN   |
|     |              |                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 11: chung cư 440 Trần Hưng Đạo, cụm chung cư 206/1-206/34 Trần Hưng Đạo, chung cư 47-49 Ngô Quyền, chung cư 3-23 Phù Đổng Thiên Vương, nhà 8A Phú Đình;</li> <li>- Phường 14: chung cư 850-854 Nguyễn Trãi, khu dân cư dọc đường Hồng Bàng - từ xóm Voi đến đường Đỗ Ngọc Thạch.</li> </ul>  |
| 17  | Quận 6       | 4                  | Đường số 26, khu dân cư Bình Phú, đoạn nút giao thông An Dương Vương - Phan Anh, đầu các tuyến hẻm kết nối với đường dọc kênh Tân Hóa - Lò Gốm.  |
| 18  | Quận 7       | 10                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường Phú Mỹ: các hộ dân sống ven sông Phú Xuân từ chung cư Đức Khải đến quán Sông Quê 1 - tổ 15 đến tổ 18, Khu phố 2;</li> <li>- Phường Phú Thuận: bến đò Cảng dầu thực vật tổ 21, Khu phố 2 ven rạch Tam Đệ;</li> <li>- Phường Tân Thuận Tây: các hộ dân ven tuyến đường Trần Xuân Soạn đến dọc bờ kênh Tẻ - Khu phố 5 (tổ 3), Khu phố 4 (tổ 1, 3), Khu phố 3 (tổ 1, 2, 8, 9);</li> <li>- Phường Tân Phong: khu dân cư ven rạch Đĩa 1 - tổ 2, 7 Khu phố 1; khu dân cư ven rạch Bàng - Khu phố 1, 2;</li> <li>- Phường Bình Thuận: khu dân cư ven ao cá Hương Tràm - Khu phố 2 (tổ 7, 8, 9); khu dân cư ven ao cá Hương Tràm và rạch Cả Cẩm (tổ 17, 19);</li> <li>- Phường Tân Hưng: khu dân cư ven sông Ông Lớn - Khu phố 3, 5; khu dân cư ven rạch Bàng - Khu phố 1;</li> <li>- Phường Tân Phú: khu ký túc xá Trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và Quản trị kinh doanh.</li> </ul> |
| 19  | Quận 8       | 48                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 1: khu dân cư ven sông rạch Ông Lớn - Khu phố 1 đến Khu phố 5;</li> <li>- Phường 2: bờ sông ven kênh Đồi, bờ sông ven sông kênh Xáng;</li> <li>- Phường 3: khu vực cuối hẻm 154 Âu Dương, khu vực hẻm 304 Phạm Thế Hiển, khu vực hẻm 451/16 Phạm Thế Hiển, khu vực hẻm 314/151 Âu Dương Lân;</li> </ul>  |



| STT | QUẬN - HUYỆN | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |  |
|-----|--------------|--------------------|--|
|     |              | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN   |
|     |              |                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 4: bờ Nam kênh Đôi, bờ bao tổ 119 đến tổ 123 Khu phố 8, hai bên bờ Rạch Du, chung cư Phạm Thế Hiển, tuyến đường 17, tuyến đường Hồ Biểu Chánh, khu dân cư Khu phố 10;</li> <li>- Phường 5: khu vực rạch Bò Đề;</li> <li>- Phường 6: khu vực ven kênh Đôi, khu vực ven rạch Bà Tăng;</li> <li>- Phường 7: khu vực ven sông Cần Giuộc, khu vực ven sông Chợ Đệm - khu D (Khu phố 6), khu vực có nhà trên kênh Đôi - Khu phố 1, 2;</li> <li>- Phường 8: khu vực ven kênh Đôi - Khu phố 1;</li> <li>- Phường 9: các hộ dân dọc tuyến bờ bắc kênh Đôi;</li> <li>- Phường 10: bến Nguyễn Duy;</li> <li>- Phường 12: nhà ven kênh Đôi;</li> <li>- Phường 13: chung cư 505 Bình Đông;</li> <li>- Phường 14: tổ 11, 12, 13 Khu phố 1; tổ 16, 17, 18, 19 Khu phố 2; tổ 40, 44 Khu phố 3; tổ 65, 67 Khu phố 4; tổ 70, 72 Khu phố 5;</li> <li>- Phường 15: khu vực bên hông cầu kênh Ngang số 2, khu vực dốc cầu kênh Ngang số 2, khu vực bên hông cầu kênh Ngang số 3 - cầu Vạn Nguyên, khu vực bên hông cầu kênh Ngang số 3, khu vực ngã ba Mễ Cốc - Mai Hắc Đế, khu vực ngã ba Lưu Hữu Phước - Mai Hắc Đế, khu vực ngã ba Mễ Cốc - Rạch Cát, khu vực ngã ba Rạch Cát - Lưu Hữu Phước;</li> <li>- Phường 16: khu vực rạch Ruột Ngựa, khu vực rạch Nước Lên, khu vực rạch Nhỏ.</li> </ul> |
| 20  | Quận 10      | 4                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 2: lô F, H, I, K, L, M, N, O, P, Q, R, S, T, U, V, X, Y chung cư Ngô Gia Tự;</li> <li>- Phường 7: lô K, L, M, N, O, Q, R chung cư Nguyễn Kim;</li> <li>- Phường 9: lô A, B, C, D, E, F chung cư Án Quang.</li> </ul>   |
| 21  | Quận 11      | 10                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 1: hẻm 36A, 36B, 36C, 36D đường Hồng Bàng;</li> <li>- Phường 2: tuyến đường Hàn Hải Nguyên;</li> <li>- Phường 3: kênh Cầu Mé;</li> </ul>   |

| STT              | QUẬN - HUYỆN | KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM |  |
|------------------|--------------|--------------------|--|
|                  |              | SỐ LƯỢNG           | PHƯỜNG - XÃ - THỊ TRẤN   |
|                  |              |                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường 4: các tuyến đường thuộc Khu phố 1, tuyến đường Tạ Uyên;</li> <li>- Phường 6: hẻm 155 Phó Cơ Điều;</li> <li>- Phường 11: chung cư Thiên Phú, chung cư Kim Hoa;</li> <li>- Phường 12: tuyến đường Tôn Thất Hiệp;</li> <li>- Phường 13: hẻm 148 Tôn Thất Hiệp, đường Tôn Thất Hiệp - đoạn Lãnh Bình Thăng đến Lê Thị Bạch Cát.</li> </ul>  |
| 22               | Quận 12      | 23                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phường An Phú Đông: Khu phố 1, 2, 3, 5;</li> <li>- Phường Thạnh Lộc: Khu phố 1, 2, 3A, 3C;</li> <li>- Phường Thạnh Xuân: Khu phố 3, 4;</li> <li>- Phường Đông Hưng Thuận: đường Nguyễn Văn Quá;</li> <li>- Phường Tân Thới Hiệp: tổ 20, 20A, 20B - Khu phố 1A;</li> <li>- Phường Tân Chánh Hiệp: tổ 6, 7, 9, 10 - Khu phố 1;</li> <li>- Phường Hiệp Thành: Khu phố 1, 3;</li> <li>- Phường Thới An: tổ 1, 2 - Khu phố 1;</li> <li>- Phường Tân Thới Nhất: Khu phố 4.</li> </ul> |
| <b>Tổng cộng</b> |              | <b>433</b>         |  |

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**



**Phụ lục II**  
**LỰC LƯỢNG DỰ KIẾN HUY ĐỘNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **811** /QĐ-UBND  
ngày **12** tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị: người

| STT                            | LỰC LƯỢNG                               | THÀNH PHỐ    | QUẬN, HUYỆN  | PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN | TỔNG CỘNG     |
|--------------------------------|---|--------------|--------------|----------------------|---------------|
| 1                              | Quân sự                                 | 740          | 2.856        | 3.220                | <b>6.816</b>  |
| 2                              | Bộ đội Biên phòng                       | 400          |              |                      | <b>400</b>    |
| 3                              | Công an                                 | 1.100        | 2.000        | 600                  | <b>3.700</b>  |
| 4                              | Y tế                                    | 500          | 1.100        |                      | <b>1.600</b>  |
| 5                              | Hội Chữ thập đỏ                         | 100          | 900          |                      | <b>1.000</b>  |
| 6                              | Doanh nghiệp Công ích                   |              | 1.000        |                      | <b>1.000</b>  |
| 7                              | Công ty TNHH MTV Thoát nước đô thị      | 400          |              |                      | <b>400</b>    |
| 8                              | Công ty TNHH MTV QL KT dịch vụ Thủy lợi | 200          |              |                      | <b>200</b>    |
| 9                              | Thanh niên xung phong                   | 800          |              |                      | <b>800</b>    |
| 10                             | Lực lượng xung kích                     |              | 1.500        | 12.200               | <b>13.700</b> |
| <b>Tổng cộng các lực lượng</b> |   | <b>4.240</b> | <b>9.356</b> | <b>16.020</b>        | <b>29.616</b> |

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**





**Phụ lục III**  
**PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ DỰ KIẾN HUY ĐỘNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **811/QĐ-UBND**  
ngày **12** tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

| STT | PHƯƠNG TIỆN,<br>TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN<br>VỊ<br>TÍNH | SỐ<br>LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ  |
|-----|--------------------------------|-------------------|-------------|---|
| 1   | Xe tải                         | chiếc             | 114         | TP.Thủ Đức (23); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (4); Bộ Tư lệnh TP (2); Công an TP (2); Quận 1 (7); Quận 3 (4); Quận 4 (2); Quận 7 (6); Quận 8 (2); Quận 10 (5); Quận 12 (1); Cần Giờ (54); Bình Chánh (2). |
| 2   | Xe cứu hộ                      | chiếc             | 26          | Công an TP (4); Sở Y tế (10); Bộ Tư lệnh TP (1); Quận 4 (1); Quận 11 (10).  |
| 3   | Xe cứu thương                  | chiếc             | 13          | TP.Thủ Đức (2); Công an TP (2); Bộ Tư lệnh TP (1); Hội Chữ thập đỏ (1); Quận 3 (2); quận Bình Tân (1); Cần Giờ (4).   |
| 4   | Xe chuyên dụng các loại        | chiếc             | 67          | TP.Thủ Đức (20); Công an TP (7); Lực lượng TNXP TP (1); Bộ Tư lệnh TP (4); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (4); Quận 4 (1); Quận 7 (4); Quận 10 (6); Cần Giờ (11); Nhà Bè (2).                               |
| 5   | Ca nô                          | chiếc             | 81          | TP.Thủ Đức (5); BCH Bộ đội biên phòng TP (37); Bộ Tư lệnh TP (5); Công an TP (5); Lực   |

| STT | PHƯƠNG TIỆN,<br>TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN<br>VỊ<br>TÍNH | SỐ<br>LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ  |
|-----|--------------------------------|-------------------|-------------|---|
|     |                                |                   |             | lượng TNXP TP (2); Chi cục Thủy sản (1); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (1); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (3); Quận 8 (1); Quận 12 (1); Gò Vấp (1); Cần Giờ (14); Nhà Bè (3); Bình Chánh (2).  |
| 6   | Xuồng cứu hộ                   | chiếc             | 50          | Công an TP (12); Bộ Tư lệnh TP (2); Lực lượng TNXP TP (7); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (1); Quận 7 (1); Quận 8 (1); Quận 12 (5); Hóc Môn (1); Tân Phú (1); Cần Giờ (9); Nhà Bè (3); Bình Chánh (7).  |
| 7   | Ghe cứu hộ                     | chiếc             | 53          | Công an TP (2); Lực lượng TNXP TP (3); Cần Giờ (48).  |
| 8   | Tàu tìm kiếm cứu nạn           | chiếc             | 14          | Cảng vụ Hàng hải TP (5); BCH Bộ đội biên phòng TP (2); Chi cục Thủy sản (2); Cần Giờ (5).   |
| 9   | Máy bơm nước                   | cái               | 323         | TP.Thủ Đức (30); Công an TP (5); Bộ Tư lệnh TP (2); Lực lượng TNXP TP (15); Chi cục Thủy sản (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (35); Sở Lao động TBXH (140); Quận 4 (15); Quận 6 (1); Quận 7 (3); Quận 8 (11); Quận 10 (7); Quận 11 (3); Quận 12 (14); Củ Chi (9); Tân Phú (6); Tân Bình (2); Gò Vấp (7); Cần Giờ (4); Nhà Bè (5); Bình Chánh (13). |

| STT | PHƯƠNG TIỆN,<br>TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN<br>VỊ<br>TÍNH | SỐ<br>LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ  |
|-----|--------------------------------|-------------------|-------------|---|
| 10  | Máy phát điện                  | cái               | 274         | TP.Thủ Đức (31); BCH Bộ đội biên phòng TP (3); Công an TP (85); Bộ Tư lệnh TP (1); Lực lượng TNXP TP (12); Cảng vụ Hàng hải TP (6); Chi cục Thủy sản (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (8); Sở Lao động TBXH (23); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (1); Quận 1 (3); Quận 3 (1); Quận 4 (8); Quận 6 (3); Quận 7 (8); Quận 8 (2); Quận 10 (6); Quận 11 (7); Quận 12 (11); Bình Tân (3); Hóc Môn (4); Tân Bình (6); Tân Phú (16); Phú Nhuận (6); Gò Vấp (1); Cần Giờ (22); Nhà Bè (6); Bình Chánh (4). |
| 11  | Máy cắt bê tông                | cái               | 90          | TP.Thủ Đức (3); BCH Bộ đội biên phòng TP (3); Bộ Tư lệnh TP (2); Công an TP (18); Quận 1 (3); Quận 6 (11); Quận 7 (5); Quận 8 (1); Quận 10 (4); Quận 12 (5); Bình Tân (5); Hóc Môn (1); Củ Chi (1); Tân Bình (7); Tân Phú (2); Phú Nhuận (5); Cần Giờ (6); Nhà Bè (5); Bình Chánh (3).  |
| 12  | Máy khoan đục bê tông          | cái               | 112         | TP.Thủ Đức (18); Công an TP (14); Bộ Tư lệnh TP (1); Lực lượng TNXP TP (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (4); Sở Lao động TBXH (5); Quận 1 (2); Quận 4 (12); Quận 7 (3); Quận 8 (5); Quận 10 (4); Quận 12 (8); Tân Bình (4); Bình Tân (3); Phú Nhuận (5); Cần Giờ (10); Nhà Bè (6); Bình Chánh (3); Tân Phú (1).  |



| STT | PHƯƠNG TIỆN,<br>TRANG THIẾT BỊ       | ĐƠN<br>VỊ<br>TÍNH | SỐ<br>LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ   |
|-----|--------------------------------------|-------------------|-------------|--|
| 13  | Máy hàn cắt kim loại                 | cái               | 23          | Lực lượng TNXP TP (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (9); Sở Lao động TBXH (12).  |
| 14  | Máy bộ đàm                           | cái               | 396         | TP.Thủ Đức (17); Lực lượng TNXP TP (158); Chi cục Thủy sản (6); Quận 3 (2); Quận 4 (42); Quận 6 (13); Quận 7 (40); Quận 8 (10); Quận 10 (30); Quận 12 (10); Tân Bình (10); Tân Phú (3); Phú Nhuận (10); Cần Giờ (33); Nhà Bè (2); Bình Chánh (10). |
| 15  | Nệm hơi cứu hộ                       | cái               | 22          | Công an TP (5); Bộ Tư lệnh TP (2); Quận 1 (2); Quận 3 (3); Quận 4 (2); Quận 6 (1); Quận 10 (1); Quận 12 (2); Gò Vấp (1); Bình Chánh (2); Tân Phú (1).  |
| 16  | Thiết bị phanh cắt thủy lực          | bộ                | 12          | Công an TP (6); Gò Vấp (3); Tân Phú (3).   |
| 17  | Dụng cụ cứu hộ đa năng               | bộ                | 3           | Bộ Tư lệnh TP (1); Công an TP (1); Nhà Bè (1).   |
| 18  | Thiết bị cứu hộ trong không gian hẹp | cái               | 1           | Bộ Tư lệnh TP (1).   |
| 19  | Bộ dây leo cứu nạn                   | bộ                | 59          | Bộ Tư lệnh TP (2); BCH Bộ đội biên phòng TP (8); Lực lượng TNXP TP (10); Quận 3 (39).  |
| 20  | Đèn cứu hộ                           | cái               | 112         | TP.Thủ Đức (13); BCH Bộ đội biên phòng TP (4); Bộ Tư lệnh TP (5); Công an TP (12); Sở Xây dựng (10); Quận 1 (12); Quận 3 (2); Quận 8 (5); Quận 10 (14); Tân Bình (7); Cần Giờ (7); Bình Chánh (2); Gò Vấp (16).                                    |

| STT | PHƯƠNG TIỆN,<br>TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN<br>VỊ<br>TÍNH | SỐ<br>LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ   |
|-----|--------------------------------|-------------------|-------------|--|
| 21  | Áo phao                        | cái               | 18.449      | TP.Thủ Đức (1.720); BCH Bộ đội biên phòng TP (1138); Bộ Tư lệnh TP (470); Công an TP (2192); Lực lượng TNXP TP (895); Chi cục Thủy sản (600); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (140); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (40); Quận 1 (211); Quận 3 (205); Quận 4 (498); Quận 6 (420); Quận 7 (764); Quận 8 (621); Quận 10 (174); Quận 11 (156); Quận 12 (772); Bình Tân (340); Hóc Môn (400); Củ Chi (307); Tân Bình (170); Tân Phú (110); Phú Nhuận (250); Cần Giờ (4.029); Nhà Bè (949); Bình Chánh (719); Gò Vấp (310). |
| 22  | Phao tròn                      | cái               | 10.525      | TP.Thủ Đức (623); BCH Bộ đội biên phòng TP (920); Bộ Tư lệnh TP (560); Công an TP (1795); Lực lượng TNXP TP (40); Chi cục Thủy sản (411); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (10); Quận 1 (109); Quận 3 (39); Quận 4 (247); Quận 6 (50); Quận 7 (532); Quận 8 (650); Quận 10 (10); Quận 11 (75); Quận 12 (100); Bình Tân (260); Hóc Môn (170); Củ Chi (248); Tân Bình (110); Tân Phú (80); Phú Nhuận (250); Cần Giờ (1450); Nhà Bè (892); Bình Chánh (595); Gò Vấp (230).   |
| 23  | Phao bè                        | cái               | 172         | TP.Thủ Đức (31); BCH Bộ đội biên phòng TP (15); Bộ Tư lệnh TP (20); Công an TP (28); Lực lượng TNXP TP (6); Quận 6 (4); Quận 7 (4); Quận 8 (7); Quận 4 (1); Quận 12 (12); Phú Nhuận (5); Cần Giờ (9); Nhà Bè (2);  |

| STT | PHƯƠNG TIỆN,<br>TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN<br>VỊ<br>TÍNH | SỐ<br>LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ   |
|-----|--------------------------------|-------------------|-------------|--|
|     |                                |                   |             | Bình Chánh (27); Gò Vấp (1).   |
| 24  | Phao cầm tay                   | cái               | 1.500       | Lực lượng TNXP TP (1.500).   |
| 25  | Phao dây                       | cuộn              | 141         | TP.Thủ Đức (17); Công an TP (9); Quận 8 (65); Quận 12 (20); Bình Chánh (30).   |
| 26  | Bộ đồ lặn                      | bộ                | 63          | BCH Bộ đội biên phòng TP (8); Bộ Tư lệnh TP (20); Công an TP (34); Chi cục Thủy sản (1).   |
| 27  | Quần áo bảo hộ                 | bộ                | 105         | TP.Thủ Đức (65); Bộ Tư lệnh TP (40).   |
| 28  | Găng tay chuyên dụng           | đôi               | 1.866       | Quận 4 (60); Quận 11 (160); Tân Phú (33); Nhà Bè (437); Bình Chánh (6); Gò Vấp (1.170).  |
| 29  | Găng tay cách điện             | đôi               | 16          | TP.Thủ Đức (10); Công an TP (6).   |
| 30  | Ủng cách điện                  | đôi               | 15          | TP.Thủ Đức (10); Công an TP (4); Lực lượng TNXP TP (1).  |
| 31  | Ủng cao su                     | đôi               | 2.125       | TP.Thủ Đức (220); Bộ Tư lệnh TP (40); Công an TP (10); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (145); Quận 1 (200); Quận 4 (70); Quận 6 (50); Quận 7 (460); Quận 8 (5); Quận 10 (80); Quận 11 (164); Bình Tân (168); Bình Thạnh (110); Hóc Môn (20); Tân Bình (20); Nhà Bè (176); Bình Chánh (120); Tân Phú (67). |



| STT | PHƯƠNG TIỆN,<br>TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN<br>VỊ<br>TÍNH | SỐ<br>LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ  |
|-----|--------------------------------|-------------------|-------------|---|
| 32  | Thang các loại                 | cái               | 366         | TP.Thủ Đức (54); Bộ Tư lệnh TP (10); Công an TP (10); Lực lượng TNXP TP (2); Quận 1 (12); Quận 3 (19); Quận 4 (21); Quận 8 (15); Quận 10 (75); Quận 11 (24); Quận 12 (4); Hóc Môn (22); Tân Bình (10); Tân Phú (23); Phú Nhuận (18); Gò Vấp (11); Cần Giờ (9); Nhà Bè (15); Bình Chánh (12).  |
| 33  | Ống nhôm                       | cái               | 113         | TP.Thủ Đức (3); BCH Bộ đội biên phòng TP (6); Công an TP (38); Cảng vụ Hàng hải TP (3); Lực lượng TNXP TP (6); Chi cục Thủy sản (8); Quận 4 (8); Quận 7 (5); Quận 12 (8); Phú Nhuận (5); Gò Vấp (4); Cần Giờ (15); Bình Chánh (4).  |
| 34  | Loa phóng thanh cầm tay        | cái               | 907         | TP.Thủ Đức (147); BCH Bộ đội biên phòng TP (10); Công an TP (44); Lực lượng TNXP TP (7); Chi cục Thủy sản (2); Quận 1 (20); Quận 4 (46); Quận 6 (32); Quận 7 (48); Quận 8 (21); Quận 10 (29); Quận 11 (32); Quận 12 (23); Bình Tân (7); Hóc Môn (6); Củ Chi (24); Tân Bình (20); Tân Phú (17); Phú Nhuận (2); Gò Vấp (248); Cần Giờ (32); Nhà Bè (37); Bình Chánh (53). |
| 35  | Nhà bạt các loại               | cái               | 320         | TP.Thủ Đức (20); Bộ Tư lệnh TP (95); Công an TP (63); Lực lượng TNXP TP (5); Cảng vụ Hàng hải TP (3); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (7); Lao động TBXH (7); Quận 3 (2); Quận 4 (17); Quận 7 (14); Quận 10 (6); Quận 11 (2); Quận 12 (4); Bình Tân (1); Củ Chi (4); Hóc Môn (2); Tân Bình (16); Tân Phú (2); Phú Nhuận (5); Cần                                 |

| STT | PHƯƠNG TIỆN,<br>TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN<br>VỊ<br>TÍNH | SỐ<br>LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ   |
|-----|--------------------------------|-------------------|-------------|--|
|     |                                |                   |             | Giờ (10); Nhà Bè (13); Bình Chánh (18).  |
| 36  | Bao đựng cát                   | cái               | 52.086      | TP.Thủ Đức (10.000); Quận 8 (1.400); Bình Tân (3.845); Hóc Môn (5.400); Tân Bình (10.000); Gò Vấp (9.000); Cần Giờ (2.000); Bình Chánh (9.700); Nhà Bè (741).  |
| 37  | Cửa sắt cầm tay                | cái               | 148         | Công an TP (4); Quận 3 (7); Quận 4 (9); Quận 8 (16); Quận 11 (4); Bình Thạnh (2); Bình Tân (50); Phú Nhuận (10); Nhà Bè (46).  |
| 38  | Búa các loại                   | cái               | 654         | TP.Thủ Đức (74); Lực lượng TNXP TP (10); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (19); Sở Xây dựng (1); Công an TP (10); Quận 1 (99); Quận 3 (5); Quận 4 (24); Quận 7 (12); Quận 8 (23); Quận 10 (34); Quận 11 (58); Quận 12 (13); Bình Tân (11); Hóc Môn (19); Củ Chi (12); Tân Bình (43); Tân Phú (13); Phú Nhuận (80); Gò Vấp (12); Nhà Bè (77); Bình Chánh (5). |
| 39  | Kềm cộng lực                   | cái               | 430         | TP.Thủ Đức (32); Công an TP (62); Lực lượng TNXP TP (2); Quận 1 (88); Quận 3 (10); Quận 4 (30); Quận 10 (3); Quận 11 (19); Quận 12 (2); Bình Tân (19); Hóc Môn (16); Củ Chi (3); Tân Bình (25); Tân Phú (9); Phú Nhuận (17); Gò Vấp (4); Cần Giờ (7); Nhà Bè (53); Bình Chánh (29).  |

| STT | PHƯƠNG TIỆN,<br>TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN<br>VỊ<br>TÍNH | SỐ<br>LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ  |
|-----|--------------------------------|-------------------|-------------|---|
| 40  | Cuốc và xẻng                   | cái               | 2.587       | TP.Thủ Đức (233); BCH Bộ đội biên phòng TP (15); Công an TP (214); Lực lượng TNXP TP (20); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (71); Sở Xây dựng (2); Quận 1 (80); Quận 3 (26); Quận 4 (124); Quận 7 (425); Quận 8 (77); Quận 10 (102); Quận 11 (67); Quận 12 (127); Bình Tân (61); Hóc Môn (120); Củ Chi (40); Tân Bình (92); Tân Phú (112); Phú Nhuận (210); Gò Vấp (46); Bình Thạnh (10); Nhà Bè (222); Bình Chánh (206). |
| 41  | Xà beng                        | cái               | 671         | TP.Thủ Đức (86); Công an TP (68); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (24); Quận 1 (11); Quận 3 (18); Quận 4 (26); Quận 7 (60); Quận 8 (29); Quận 10 (37); Quận 12 (18); Bình Tân (85); Hóc Môn (24); Tân Bình (16); Tân Phú (26); Gò Vấp (3); Phú Nhuận (40); Nhà Bè (54); Bình Chánh (46).   |

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**